

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN H  
TỈNH B PHƯỚC**

Bản án số: 54/2022/HS-ST  
Ngày: 16 - 8 -2022

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H, TỈNH B PHƯỚC**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Đình Học

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Võ Phi Hùng  
2. Bà Phan Thị Vui

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Huyền Chang - Thư ký Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh B Phước.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh B Phước tham gia phiên tòa:**  
Ông Dương Văn Sáu - Kiểm sát viên

Ngày 16 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh B Phước, xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 49/2022/HSST ngày 22 tháng 7 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 49/2022/QĐXXST-HS ngày 27/7/2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Tấn T, sinh năm 2000;      Tại: tỉnh Sóc Trăng.

Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam. Nơi đăng ký HKTT: ấp Mỹ Phú, xã Thiện Mỹ, huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng. Nơi tạm trú: Khu phố 3, thị trấn T, huyện H, tỉnh B Phước. Nghề nghiệp: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 4/12; con ông Nguyễn Thanh P và bà Lưu Ngọc L. Bị cáo có 03 anh em ruột, lớn nhất sinh năm 1994, nhỏ nhất là bị cáo. Bị cáo có vợ là Nguyễn Thị Hồng D, sinh năm 1999 và đang có thai.

Tiền án, tiền sự: Không.

Ngày 13/6/2021 có hành vi điều khiển xe mô tô gây tai nạn giao thông làm chết 01 người tại khu phố 3, thị trấn T, huyện H.

Đến ngày 14/10/2021 bị khởi tố và áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay.

Bị hại: Anh Nguyễn Ngọc Đ, sinh năm 1998 (Đã chết).

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Anh Nguyễn Ngọc Th, sinh năm 1989

Trú tại: Ấp D, xã Đ, huyện H, tỉnh B Phước.

*Bị cáo và người đại diện của bị hại có mặt tại phiên tòa.*

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các T liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 00 phút, ngày 13/6/2021, sau khi uống bia và hát Karaoke tại quán Diamond xong, Nguyễn Tấn T (có giấy phép lái xe theo quy định) điều khiển xe mô tô biển số 93H1 - 4532, (nhãn hiệu Wave Anpha, dung tích xi lanh 97 cm<sup>3</sup>) chở phía sau Bùi Hoàng T1 lưu thông trên đường nhựa Quốc lộ 13, theo hướng từ thị trấn T đi huyện Chơn Thành. Khi đi đến khu vực giao nhau với đường nhánh, đoạn thuộc khu phố 3 thị trấn Tân Khai thì T điều khiển xe mô tô chuyển hướng sang bên trái để qua đường nhưng không có tín hiệu đèn, không quan sát xe chạy ngược chiều nên khi vừa đi đến làn đường dành cho ô tô con (làn trong cùng sát dải phân cách theo hướng Chơn Thành đi H) thì va chạm với Nguyễn Ngọc Đ điều khiển xe mô tô biển số 93N4 – 2253 lưu thông trên QL13 theo hướng Chơn Thành đi H.

Sau khi xảy ra tai nạn giao thông, Nguyễn Tấn T, Bùi Hoàng T1 và Nguyễn Ngọc Đ được mọi người đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện. Đến khoảng 00 giờ ngày 14/6/2021 Nguyễn Ngọc Đ tử vong tại Bệnh viện C – Thành phố Hồ Chí Minh.

Quá trình điều tra thì Nguyễn Tấn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên.

Căn cứ Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 336/2021/TgT ngày 30/11/2021 của Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh B Phước kết luận thương tích của Lê Thị Nguyệt, sinh năm 1984:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Gãy 1/3 giữa xương đòn trái đã phẫu thuật xuyên đinh cố định xương gãy (sẹo mổ dọc bờ dưới xương đòn trái kích thước 7 x 0,3cm gọn).
- Chấn thương ngực trái tràn khí – tràn máu màng phổi trái gây xương sườn II, III, IV, V, VI, VII bên trái đã phẫu thuật dẫn lưu màng phổi trái.
- Sẹo chân ống dẫn lưu đường rạch giữa ngực trái kích thước 1,5 x 0,2cm gọn, hiện tại không di chứng.
- Gãy 1/3 dưới hai xương cẳng tay trái đã phẫu thuật nẹp vis cố định xương gãy.
- Sẹo mổ cẳng tay trái: ½ dưới – trước – ngoài kích thước 13 x 0,3cm gọn; ½ dưới – sau – trong kích thước 9 x 0,2cm gọn.
- Sẹo trán trái kích thước 2 x 0,2cm gọn, mềm.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 43% (Bốn mươi ba phần trăm).

Căn cứ Bản kết luận giám định pháp y số: 203/2021/GDPY ngày 16/6/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh B Phước kết luận: Nguyễn Ngọc Đ, sinh năm 1998 bị chấn thương sọ não, vỡ xương sọ, hôn mê sâu không phục hồi dẫn đến tử vong.

Căn cứ Kết luận giám định số 127/2022/GĐ-E ngày 07/4/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh B Phước kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại đối với Bùi Hoàng T1 là 8%.

Kết quả khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông thể hiện như sau:

Hiện trường nơi xảy ra tai nạn giao thông là đường Quốc lộ 13, thuộc tổ 5, khu phố 3, thị trấn T, huyện H. Đường thẳng, bằng phẳng, tầm nhìn không bị che khuất, có

dãi phân cách chia thành 02 phần đường cho xe lưu thông hai chiều. Nơi xảy ra tai nạn là đoạn đường giao nhau với đường nhánh.

- Lấy hướng từ huyện Chơn Thành đi huyện H làm hướng chuẩn. Lấy mép đường bên phải theo hướng chuẩn làm mép chuẩn. Lấy chân trụ điện thứ 2 bên phải theo hướng chuẩn làm điểm chuẩn. Lấy đơn vị đo là (m).

(1) Xe mô tô biển số 93H1 – 4532 xe nằm trên làn đường thứ 3 từ lề vào, đầu xe hướng hướng về phía huyện H và hơi chéch vào lề; đuôi xe hướng về huyện Chơn Thành, hơi chéch về dải phân cách. Xe ngã nghiêng bên phải. Tâm trục bánh trước cách mép lề chuẩn 9,80m.

(2) Dấu vết cày của xe mô tô biển số 93H1 – 4532 rộng 0,03m, độ sâu khoảng 0,02m, độ dài 8,8m; hướng từ huyện H đi huyện Chơn Thành, đầu vết cày cách mép lề chuẩn là 8,65m

(3) Dấu vết cày của xe mô tô biển số 93N4 – 2253 rộng 0,03m, độ sâu khoảng 0,01m, độ dài 2,29m; hướng từ huyện Chơn Thành đi huyện H, đầu vết cày cách mép lề chuẩn là 10,0m.

Dựa vào kết quả khám nghiệm hiện trường và kết quả khám nghiệm phương tiện giao thông xác định: Hiện trường nằm trên phần đường bên trái theo hướng từ huyện Chơn Thành đi huyện H. Do Nguyễn Tấn T chuyển hướng không đảm bảo an toàn nên phần lốc máy và gác chân bên trái xe mô tô do T điều khiển đã va chạm vào phần lốc máy và gác chân bên trái xe mô tô do Đ điều khiển, hậu quả Đ bị tử vong.

Tại thời điểm gây tai nạn, Cơ quan điều tra xác định Nguyễn Tấn T khi điều khiển xe mô tô tham gia giao thông thì nồng độ cồn trong hơi thở của T là 1.075 mg/01 lít.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Tấn T không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố bị can đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; khắc phục, bồi thường khắc phục một phần hậu quả nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Việc thu giữ, tạm giữ T liệu, đồ vật; xử lý vật chứng.

Vật chứng thu giữ:

01 xe mô tô biển số 93H1 – 4532, do Nguyễn Tấn T điều khiển. Quá trình điều tra xác định đây là xe mô tô của Phạm Văn B, xe có giấy tờ hợp pháp, ngày 11/6/2021 Phạm Văn B cho T mượn xe mô tô trên để làm phương tiện đi lại. Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh B nên HĐXX không xem xét.

01 mô tô biển số 93N4 – 2253, quá trình điều tra xác định là T sản hợp pháp của Nguyễn Ngọc Đ. Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 106 BLTTHS Cơ quan điều tra đã trả lại cho gia đình nạn nhân theo quy định nên HĐXX không xem xét.

Về vấn đề dân sự: Sau khi xảy ra tai nạn gia đình bị cáo Nguyễn Tấn T đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 15.000.000 đồng. Hiện nay đại diện hợp pháp của bị hại yêu cầu bồi thường thêm số tiền 100.000.000 đồng và bị cáo cũng đồng ý bồi thường. Tuy nhiên do hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên đến nay bị cáo chưa bồi thường.

Đối với Bùi Hoàng T1 không yêu cầu bồi thường nên HĐXX không xem xét.

Tại phiên tòa:

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Đại diện Viện Kiểm sát giữ nguyên truy tố như cáo trạng số 51/CT-VKS ngày 14/7/2022 và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tấn T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Nguyễn Tấn T mức án tù 03 (Ba) năm đến 03 (Ba) năm 06 (sáu) tháng tù.

Đối với yêu cầu của người đại diện của bị hại về yêu cầu bồi thường thiệt hại số tiền 100.000.000 đồng và bị cáo cũng đồng ý bồi thường nên đại diện Viện kiểm sát đề nghị HĐXX ghi nhận thỏa thuận và buộc bị cáo Nguyễn Tấn T bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có tranh luận gì với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo biết hành vi của mình là sai, mong HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các T liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện H, tỉnh B Phước, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh B Phước, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và đại diện hợp pháp của người bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Tấn T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố, như sau:

Khoảng 21 giờ 00 phút ngày 13/6/2021, Nguyễn Tấn T sau khi sử dụng rượu bia xong đã điều khiển xe mô tô biển số 93H1 – 4532 chở phía sau là Bùi Hoàng T1 lưu thông trên Quốc lộ 13 theo hướng từ thị trấn T đi huyện Chơn Thành. Khi đến đoạn đường giao nhau với đường nhánh, đoạn thuộc khu phố 3, thị trấn T, huyện H thì T điều khiển xe mô tô chuyển hướng không có tín hiệu, không đảm bảo an toàn cho xe chạy ngược chiều nên đã va chạm với xe mô tô biển số 93N4 – 2253 do Nguyễn Ngọc Đ điều khiển theo hướng ngược lại.

Hậu quả làm cho Nguyễn Ngọc Đ bị tử vong và Bùi Hoàng T1 bị thương tích 8 %.

Đối với hành vi điều khiển xe mô tô của Nguyễn Tấn T gây tai nạn giao thông làm cho Bùi Hoàng T1 bị thương tích 8%, không đủ tỷ lệ thương tích để truy cứu trách nhiệm đối với Nguyễn Tấn T, mặt khác T1 cũng không yêu cầu bồi thường gì thêm nên HĐXX không xem xét.

Đối với hành vi điều khiển xe mô tô của Nguyễn Tấn T gây tai nạn giao thông làm cho bị hại Nguyễn Ngọc Đ tử vong vi phạm khoản 8 Điều 8; khoản 1,2 Điều 15 Luật giao thông đường bộ năm 2008 và phạm vào tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Như vậy, hành vi của Nguyễn Tấn T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

[3] Xét lời khai nhận tội của bị cáo là phù hợp với Biên bản hiện trường, Biên bản khám nghiệm hiện trường, Bản kết luận giám định pháp y về tử thi, Biên bản khám nghiệm phương tiện, phù hợp với lời khai của người làm chứng và vật chứng của vụ án. Như vậy, có căn cứ xác định hành vi điều khiển xe mô tô chuyển hướng không có tín hiệu, không đảm bảo an toàn cho xe chạy ngược chiều nên đã va chạm gây ra tại nạn giao thông khiến anh Nguyễn Ngọc Đ tử vong và Bùi Hoàng T1 bị thương tích 8 % của bị cáo Nguyễn Tấn T là đã vi phạm vào Điều 18 của Luật giao thông đường bộ, đã đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Do đó, Cáo trạng số 51/CT-VKS ngày 14 tháng 7 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện H truy tố bị cáo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ, phù hợp pháp luật.

[4] Hành vi của bị cáo Nguyễn Tấn T là nguy hiểm cho xã hội, làm Nguyễn Ngọc Đ tử vong và Bùi Hoàng T1 bị thương tích 8 %, ảnh hưởng đến trật tự giao thông công cộng. Do đó cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm. Tuy nhiên, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự nguyện bồi thường, khắc phục một phần hậu quả; bị cáo có nhân thân tốt. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 được áp dụng giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Sau khi xảy ra tai nạn bị cáo đã tác động gia đình tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 15.000.000 đồng. Hiện nay đại diện hợp pháp của bị hại yêu cầu bồi thường thêm số tiền 100.000.000 đồng và bị cáo cũng đồng ý bồi thường.

Hội đồng xét xử xét thấy:

- Đối với yêu cầu của Người đại diện của bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường thêm số tiền 100.000.000 đồng gồm các khoản bồi thường tổn thất tinh thần và các chi phí khác, theo quy định tại Điều 584, 585, 586, 591 của Bộ luật dân sự là có căn cứ chấp nhận.

- Tại phiên tòa, bị cáo cũng đồng ý bồi thường cho gia đình bị hại nên đây là sự thỏa thuận giữa bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị hại, không trái với quy định của pháp luật và đạo Đ xã hội nên cần ghi nhận.

[7] Về xử lý vật chứng:

01 xe mô tô biển số 93H1 – 4532, do Nguyễn Tấn T điều khiển. Quá trình điều

tra xác định đây là xe mô tô của Phạm Văn B, xe có giấy tờ hợp pháp, ngày 11/6/2021 Phạm Văn B cho T mượn xe mô tô trên để làm phương tiện đi lại. Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh B nên HĐXX không xem xét.

01 mô tô biển số 93N4 – 2253, quá trình điều tra xác định là T sản hợp pháp của Nguyễn Ngọc Đ. Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 106 BLTTHS Cơ quan điều tra đã trả lại cho gia đình nạn nhân theo quy định nên HĐXX không xem xét.

[8] Về án phí:

Án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

[9] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tấn T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

## **QUYẾT ĐỊNH:**

1/ Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tấn T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

2/ Về điều luật áp dụng và hình phạt:

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Nguyễn Tấn T 03 (Ba) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày chấp hành án.

3/ Về trách nhiệm dân sự:

Áp dụng Điều 584, 586, 591, 601 bộ luật dân sự, Nghị quyết 03/2006/NQ-HĐTP của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

Ghi nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo và người đại diện của bị hại, buộc bị cáo Nguyễn Tấn T bồi thường số tiền 100.000.000đ (Một trăm triệu đồng) cho gia đình bị hại do anh Nguyễn Ngọc Th, sinh năm 1989 là người đại diện hợp pháp của bị hại.

*“Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015”.*

*“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.*

4/ Về án phí:

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Tấn T phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Án phí dân sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Tấn T phải chịu 5.000.000đ (Năm triệu đồng).

Bị cáo, người Đại diện hợp pháp của bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh;
- VKSND Tỉnh;
- VKSND huyện H;
- Công an huyện H;
- Bị cáo;
- Người đại diện của bị hại;
- Sở Tư pháp tỉnh B Phước;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa**

*(Đã ký)*

*Nguyễn Đình Học*